

## Bài tập Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ Tài nguyên môi trường biển - đảo (Tiếp theo)

**Câu 1** Nghề làm muối của nước ta phát triển mạnh nhất ở vùng ven biển

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Bắc Trung Bộ.
- C. Duyên hải Nam Trung Bộ.
- D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Lời giải

Nghề làm muối của nước ta phát triển mạnh nhất ở vùng ven biển Duyên hải Nam Trung Bộ.

Đáp án cần chọn là: C

**Câu 2** Cánh đồng muối Cà Ná nổi tiếng nước ta thuộc tỉnh nào sau đây?

- A. Quảng Ngãi.
- B. Bình Định.
- C. Bình Thuận.
- D. Ninh Thuận.

Lời giải

Cánh đồng muối Cà Ná nổi tiếng nước ta thuộc tỉnh Ninh Thuận.

Đáp án cần chọn là: D

**Câu 3** Cát trắng, nguyên liệu cho công nghiệp thủy tinh, pha lê có nhiều ở

- A. Đảo Cát Bà và Lý Sơn.
- B. Đài Vân Hải và Cam Ranh.
- C. Đảo Cô Tô và Phú Quý.
- D. Đảo Phú Quốc và Cái Bàu.

Lời giải

Cát trắng, nguyên liệu cho công nghiệp thủy tinh, pha lê có nhiều ở đảo Vân Hải và Cam Ranh.

Đáp án cần chọn là: B

**Câu 4** Tài nguyên dầu khí phân bố chủ yếu ở vùng thềm lục địa phía nam của khu vực

- A. Duyên hải Nam Trung Bộ.
- B. Đông Nam Bộ.
- C. Bắc Trung Bộ.
- D. Đồng bằng sông Hồng.

Lời giải

Tài nguyên dầu khí phân bố chủ yếu ở vùng thềm lục địa phía nam của khu vực Đông Nam Bộ.

Đáp án cần chọn là: B

**Câu 5** Nhà máy lọc dầu đầu tiên của nước ta được xây dựng ở tỉnh/thành phố nào sau đây?

- A. Quảng Ngãi.
- B. Thanh Hóa.
- C. Đà Nẵng.
- D. TP. Hồ Chí Minh.

Lời giải

Nhà máy lọc dầu đầu tiên của nước ta được xây dựng ở tỉnh Quảng Ngãi.

Đáp án cần chọn là: A

**Câu 6** Cảng biển có công suất lớn nhất nước ta hiện nay là:

- A. Đà Nẵng.
- B. Sài Gòn.
- C. Hải Phòng.
- D. Nghi Sơn.

Lời giải

Cảng biển có công suất lớn nhất nước ta hiện nay là cảng Sài Gòn.

Đáp án cần chọn là: B

**Câu 7** Ô nhiễm môi trường biển - đảo xảy ra nghiêm trọng nhất ở

- A. các khu du lịch biển.
- B. các thành phố cảng, nơi khai thác dầu.
- C. đảo ven bờ.
- D. các cửa sông.

Lời giải

Ô nhiễm môi trường biển - đảo xảy ra nghiêm trọng nhất ở các thành phố cảng, nơi khai thác dầu.

Đáp án cần chọn là: B

**Câu 8** Phần lớn các đảo ven bờ đều có điều kiện thích hợp để phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

- A. Du lịch, ngư nghiệp.
- B. Khai thác khoáng sản biển, ngư nghiệp.
- C. Vận tải biển, khai thác khoáng sản biển.
- D. Nông – lâm nghiệp.

Lời giải

Phần lớn các đảo ven bờ đều có điều kiện thích hợp để phát triển ngành kinh tế du lịch, ngư nghiệp.

Đáp án cần chọn là: A

**Câu 9** Đâu không phải là điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của ngành vận tải đường biển của nước ta?

- A. Nằm gần nhiều tuyến đường biển quốc tế quan trọng.
- B. Ven biển có nhiều vũng vịnh rộng, kín gió.
- C. Có nhiều đảo, quần đảo ven bờ.
- D. Có nhiều bãi triều, đầm phá ven biển.

Lời giải

Các điều kiện thuận lợi cho phát triển vận tải biển là

- Nước ta nằm gần nhiều tuyến đường biển quốc tế quan trọng -> thuận lợi cho hoạt động vận tải quốc tế.
- Ven biển có nhiều vũng vịnh rộng, kín gió -> thuận lợi cho xây dựng cảng biển, cảng nước sâu.
- Các đảo, quần đảo ven bờ là nơi neo đậu của các tàu thuyền, có tác dụng chắn gió => Như vậy điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của ngành vận tải đường biển của nước ta là nằm gần nhiều tuyến đường biển quốc tế quan trọng, ven biển có nhiều vũng vịnh rộng, kín gió, có nhiều đảo, quần đảo ven bờ.
- Các bãi triều đầm phá là điều kiện thuận lợi cho nuôi trồng thủy sản, không phải là điều kiện cho phát triển vận tải biển.

=> Nhận xét D không đúng

Đáp án cần chọn là: D

**Câu 10** Nhận xét nào sau đây không thể hiện rõ sự giảm sút của nguồn lợi thủy hải sản nước ta?

- A. Sản lượng thủy sản khai thác tăng chậm hơn nuôi trồng.
- B. Một số loài hải sản có nguy cơ tuyệt chủng.
- C. Nhiều loài hải sản đang giảm sút về mức độ tập trung.
- D. Các loài cá quý đánh bắt được có kích thước ngày càng nhỏ.

Lời giải

Nguồn lợi thủy sản nước ta bị giảm sút ngày càng nghiêm trọng, thể hiện ở: sự tuyệt chủng của một số loài hải sản; mức độ tập trung thủy sản giảm; do đánh bắt quá mức mà nhiều loài cá không kịp phát triển nên chủ yếu còn lại các loài cá nhỏ.

=> Đây là biểu hiện của sự suy giảm về số lượng, chất lượng và thành phần loài hải sản.

=> Loại đáp án B, C, D

- Sản lượng thủy sản khai thác tăng chậm hơn nuôi trồng do hiện nay nước ta đang chú trọng phát triển, mở rộng nuôi trồng thủy sản

=> Do đó thủy sản nuôi trồng tăng nhanh hơn, điều này không thể hiện rằng sản lượng thủy sản đang suy giảm

Đáp án cần chọn là: A

**Câu 11** Hoạt động kinh tế biển mà ít hòn đảo có điều kiện thích hợp để phát triển là

- A. Lâm nghiệp.
- B. Ngư nghiệp.
- C. Du lịch.
- D. Khai thác khoáng sản.

Lời giải

- Các đảo có nhiều điều kiện để phát triển du lịch với các hòn đảo có thắng cảnh đẹp, bốn bề nước biển trong xanh...; ngoài ra ven các đảo còn tập trung nhiều bãi tôm cá lớn (ngư trường Hoàng Sa, Trường Sa) thuận lợi cho khai thác hải sản.

Nhiều đảo ở nước ta có các hệ sinh thái rừng trên đảo (các vườn quốc gia: Cát Bà, Côn Đảo, Phú Quốc, Bái Tử Long; khu dự trữ sinh quyển Cù Lao Chàm).

=> Các đảo nước ta có hoạt động lâm nghiệp, ngư nghiệp và du lịch.

=> Loại đáp án A, B, C

- Các đảo nước ta hầu như không có sự phân bố của tài nguyên khoáng sản -> khai thác khoáng sản không phát triển.

Đáp án cần chọn là: D

**Câu 12** Các đảo trong vịnh Hạ Long và vịnh Nha Trang có thể mạnh nhất về hoạt động nào sau đây?

- A. Nông - lâm nghiệp.
- B. Ngư nghiệp.
- C. Du lịch.
- D. Dịch vụ biển.

Lời giải

Vịnh Hạ Long và Nha Trang là những địa danh du lịch nổi tiếng của nước ta, trong đó có nhiều đảo đá có giá trị lớn về du lịch.

Đáp án cần chọn là: C

**Câu 13** Hoạt động vận tải biển nước ta ngày càng được chú trọng phát triển trong những năm gần đây không phải vì

- A. Có ưu điểm chuyên chở được hàng nặng trên quãng đường xa, giá cả hợp lí.
- B. Vận tải biển tạo điều kiện đẩy mạnh giao lưu kinh tế với các nước trên thế giới.
- C. Phù hợp với xu thế hội nhập, toàn cầu hóa kinh tế.
- D. Không yêu cầu đầu tư hệ thống cơ sở vật chất hiện đại và trình độ lao động cao.

Lời giải

Hoạt động vận tải biển nước ta ngày càng được chú trọng phát triển trong những năm gần đây vì:

- Vận tải biển có ưu điểm nổi bật là chuyên chở được khối lượng hàng hóa lớn, công kênh, quãng đường vận chuyển dài và giá cả hợp lí.

- Vận tải biển rất phù hợp với việc vận chuyển hàng hóa quốc tế, đảm bảo tốt nhu cầu xuất nhập khẩu của nước ta với các nước trên thế giới.

- Nền kinh tế Việt Nam và thế giới đang phát triển theo xu thế hội nhập, toàn cầu hóa, hoạt động xuất nhập khẩu ở nước ta được đẩy mạnh nên nhu cầu vận chuyển bằng đường biển quốc tế tăng cao.

=> Nhận xét A, B, C đúng => loại

- Vận tải biển có yêu cầu cao về cơ sở hạ tầng hệ thống cảng biển hiện đại hóa (bãi kho, máy móc bốc dỡ hàng hóa...), đội tàu lái có tay nghề cao.

=> Nhận xét không yêu cầu đầu tư hệ thống cơ sở vật chất hiện đại và trình độ lao động cao là sai

Đáp án cần chọn là: D

**Câu 14** Nguyên nhân chủ yếu làm ô nhiễm môi trường biển – đảo của nước ta hiện nay là

- A. Khai thác quá mức nguồn lợi thủy sản.
- B. Hoạt động công nghiệp, sinh hoạt của con người.
- C. Khai thác dầu khí ở thềm lục địa.
- D. Hoạt động du lịch.

Lời giải

Phần lớn các vùng biển nước ta bị ô nhiễm do các chất thải từ hoạt động sản xuất công nghiệp, chất thải sinh hoạt, y tế.... Trong đó, đáng kể nhất là chất thải từ hoạt động công nghiệp chưa qua xử lý, theo các đường thoát nước xả thẳng ra biển và đại dương một lượng lớn các hóa chất độc hại, kim loại, chất rắn....=> làm cho nhiều loài cá và sinh vật bị nhiễm độc, chết hàng loạt.

Ví dụ. Ô nhiễm biển do chất thải của nhà máy Formosa ở cảng Vũng Áng (Hà Tĩnh)

Đáp án cần chọn là: B

**Câu 15** Cho bảng số liệu

Sản lượng dầu khí khai thác, dầu thô xuất khẩu, và xăng dầu nhập khẩu của nước ta giai đoạn 2000 - 2014.

Năm	2000	2005	2010	2014
Dầu thô khai thác	16,2	18,5	15,0	17,3
Dầu thô xuất khẩu	15,4	17,9	8,1	9,3
Xăng dầu nhập khẩu	8,8	11,5	9,9	8,4

Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện sản lượng dầu thô khai thác, dầu thô xuất khẩu và xăng dầu của nước ta giai đoạn 2000 – 2014 là

- A. Biểu đồ miền.
- B. Biểu đồ cột ghép.
- C. Biểu đồ đường.
- D. Biểu đồ miền.

Lời giải

- Đề bài yêu cầu: thể hiện sản lượng; trong thời gian 4 năm

=> Căn cứ vào dấu hiệu nhận dạng biểu đồ cột ghép: biểu đồ thích hợp nhất để thể hiện sản lượng dầu thô khai thác, dầu thô xuất khẩu và xăng dầu của nước ta giai đoạn 2000 – 2014 là biểu đồ cột ghép.

Đáp án cần chọn là: B